TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 27 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 148/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc A, sinh năm 1993, địa chỉ: 164 ấp PT1, xã HM, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1993, địa chỉ: 11/1 ấp P, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc A và anh Nguyễn Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về hôn nhân:* chị Lê Thị Ngọc A và anh Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn. Chị A và anh T không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

- *Về con chung*: chị Lê Thị Ngọc A được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 24/6/2020 và Nguyễn Quốc T2, sinh ngày 24/10/2023. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/01 con chung; cấp cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng lần đầu ngày 01/4/2026.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- *Về tài sản chung:* chị A và anh T trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* chị A và anh T không trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

+ Chị Lê Thị Ngọc A phải nộp 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay anh Nguyễn Quốc T số tiền 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003591 ngày 03/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Chị Lê Thị Ngọc A được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

+ Về án phí cấp dưỡng: chị A tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9-Vĩnh Long;
- UBND xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tơ